

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PBGDPL TỈNH
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI TRỰC TUYẾN
“TÌM HIỂU PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG,
CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TL-BTC

Phú Thọ, ngày tháng 9 năm 2022

THẺ LỆ

Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm”

Thực hiện Kế hoạch số 3475/KH-HĐPH ngày 08/9/2022 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh về việc tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm” (sau đây gọi tắt là *Cuộc thi*); Quyết định số 2489/QĐ-HĐPH ngày 21/9/2022 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi, Ban Tổ chức Cuộc thi ban hành Thẻ lệ như sau:

I. TÊN GỌI, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THAM GIA CUỘC THI

1. Tên gọi Cuộc thi

“Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm”.

2. Phạm vi

Cuộc thi được phát động, tổ chức trong phạm vi toàn tỉnh.

3. Đối tượng

Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ đủ 11 tuổi (học sinh lớp 6) trở lên, đang sinh sống, công tác, lao động và học tập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

(Thành viên Ban Tổ chức, Tổ Thư ký Cuộc thi không được tham gia dự thi).

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔ CHỨC CUỘC THI

1. Nội dung thi

- Các quy định của pháp luật về phòng, chống, xử lý vi phạm về phòng, chống bệnh truyền nhiễm, gồm: (1) Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007; (2) Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch; (3) Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); (4) Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; (5) Văn bản số 45/TANDTC-PC, ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; (6) Quyết định số 2447/QĐ-BYT ngày 6/9/2022 của Bộ Y tế hướng dẫn sử dụng khẩu trang phòng, chống dịch Covid-19 tại nơi công cộng.

- Các văn bản, hướng dẫn, khuyến cáo của Bộ Y tế về biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

2. Hình thức thi

- Cuộc thi được tổ chức qua hình thức thi trắc nghiệm trên mạng internet tại địa chỉ <http://thitimhieuphapluat.phutho.gov.vn>

- Người dự thi trả lời 20 câu hỏi (19 câu hỏi trắc nghiệm trực tiếp và 01 câu hỏi dự đoán số người tham gia dự thi), mỗi câu hỏi 01 điểm, trong thời gian tối đa 20 phút/01 lần thi trên máy tính và các thiết bị di động có kết nối internet. Mỗi câu hỏi có 3 phương án trả lời; người tham gia thi lựa chọn 01 phương án trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi.

- Mỗi cá nhân được dự thi tối đa 03 lượt thi. Khi tổng hợp kết quả, Ban Tổ chức sẽ lấy kết quả lần thi có tính chính xác cao nhất làm kết quả chính thức.

- Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm trong các trường hợp phát sinh khách quan do thiên tai, bão lũ, sự cố điện lưới, viễn thông, tác động mất kết nối truy cập internet, ảnh hưởng đến kết quả trả lời câu hỏi của người tham gia Cuộc thi.

3. Thời gian thi

Cuộc thi diễn ra trong vòng 30 ngày (từ ngày 26/9/2022 đến hết ngày 26/10/2022).

III. HƯỚNG DẪN DỰ THI

Người dự thi truy cập vào địa chỉ <http://thitimhieuphapluat.phutho.gov.vn>

Bước 1: Người dự thi nhập các thông tin cá nhân (ký tự có dấu) hiển thị trên phần mềm Cuộc thi: Họ tên, ngày, tháng, năm sinh, địa chỉ nhà ở, địa chỉ cơ quan (trường học), số điện thoại, số căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân, email (*bắt buộc phải điền các thông tin về: Họ tên, địa chỉ nhà ở, địa chỉ cơ quan (trường học), số điện thoại để Ban Tổ chức làm căn cứ xác nhận*).

Sau khi điền đầy đủ các thông tin nêu trên, người dự thi nhấp chuột vào phần “**Tiếp tục**” để bắt đầu trả lời các câu hỏi.

Bước 2: Người dự thi lựa chọn 01 đáp án đúng/01 câu hỏi để trả lời; bấm nút “**Tiếp tục**” để trả lời hết 20 câu hỏi ở phần “**Trả lời câu hỏi**”. Sau khi hoàn thiện nhấp chuột vào mục “**Hoàn thành**” để kết thúc bài thi.

(*Người dự thi có thể tham gia thi vào bất cứ thời gian nào trong khung giờ mà Ban Tổ chức Cuộc thi thông báo*).

Mọi thông tin về Cuộc thi được đăng tải trên phần mềm thi.

IV. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

Tập thể, cá nhân đạt giải thưởng Cuộc thi sẽ được Ban Tổ chức tặng Giấy chứng nhận kèm theo tiền thưởng.

1. Giải tập thể: 11 giải

- 01 giải Nhất: Trị giá 4.000.000 triệu đồng.
- 02 giải Nhì: Trị giá 3.000.000 triệu đồng/giải.
- 03 giải Ba: Trị giá 2.000.000 triệu đồng/giải.

- 05 giải Khuyến khích: Trị giá 1.000.000 triệu đồng/giải.

2. Giải cá nhân: 18 giải

- 01 giải Nhất: Trị giá 2.000.000 triệu đồng.
- 02 giải Nhì: Trị giá 1.000.000 triệu đồng/giải.
- 05 giải Ba: Trị giá 800.000 nghìn đồng/giải.
- 10 giải Khuyến khích: Trị giá 500.000 đồng/giải.

V. XÁC ĐỊNH GIẢI THƯỞNG

1. Cách thức xét giải

a) Đối với giải thưởng cá nhân: Kết quả thi của người dự thi là kết quả cao nhất trong các lượt thi (mỗi cá nhân được dự thi tối đa 3 lượt thi). Người đạt giải là người dự thi có số câu trả lời trắc nghiệm đạt điểm số cao nhất và trả lời Câu hỏi dự đoán số người tham gia thi tương ứng đúng hoặc gần đúng nhất (*cận trên và cận dưới*) so với kết quả tổng hợp cuối cùng của Ban Tổ chức.

Thứ tự xếp giải sẽ được Ban Tổ chức xếp từ cao xuống thấp cho đến khi chọn đủ số lượng giải quy định tại Thẻ lệ này. Trường hợp có số người dự thi (*từ 02 người trở lên*) có bài dự thi đạt điểm số bằng nhau, cùng dự đoán như nhau về số lượng người tham gia dự thi, Ban Tổ chức sẽ căn cứ thời gian người dự thi gửi bài dự thi nhanh hơn (người có thời gian thi ít nhất) để xếp hạng cao hơn (*thời gian dự thi được tạo bản ghi trong phần mềm*).

b) Đối với giải thưởng tập thể: Căn cứ vào số lượng người tham gia dự thi đồng và kết quả bài thi đạt chất lượng cao thuộc tập thể đó (*ưu tiên số lượng người tham gia dự thi*) để xếp giải.

Ban Tổ chức Cuộc thi căn cứ thành tích của tập thể nào cao hơn để trao giải thưởng từ cao xuống thấp cho đến khi chọn đủ số lượng giải quy định tại Thẻ lệ này. Trường hợp có 02 tập thể trở lên có kết quả bằng nhau, Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ căn cứ vào số lượng cá nhân đạt giải cao hơn để xếp thứ tự trao giải cao hơn.

2. Xác định kết quả tập thể, cá nhân đạt giải

- Sau 05 ngày kể từ ngày kết thúc đợt thi, Ban Tổ chức sẽ xác định tập thể, cá nhân đạt giải. Kết quả của Cuộc thi được Ban Tổ chức công bố trên phần mềm Cuộc thi.

- Sau khi kết thúc Cuộc thi, trong vòng 10 ngày Ban Tổ chức sẽ liên hệ với tập thể, cá nhân đạt giải theo số điện thoại đăng ký tham gia thi để hướng dẫn các thủ tục nhận và trao thưởng.

Trong trường hợp Ban Tổ chức không liên lạc được với người đạt giải hoặc người đạt giải từ chối nhận thưởng, Ban Tổ chức sẽ tiến hành xác minh các trường hợp khác thỏa mãn các tiêu chí đạt giải ngay phía sau để trao thưởng nhằm đảm bảo thay thế hợp lệ các trường hợp không được trao thưởng.

- Tất cả các bài dự thi của người tham gia Cuộc thi đều được hệ thống ghi lại để làm cơ sở đối chiếu, xác minh trong trường hợp cần thiết.

VI. KHÔNG CÔNG NHẬN KẾT QUẢ THI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ CUỘC THI

1. Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ không công nhận kết quả thi đối với người dự thi trong các trường hợp sau:

- Sử dụng thông tin không đúng hoặc không có thật để đăng ký dự thi.
- Sử dụng thông tin của người khác để dự thi.
- Có hành vi vi phạm về đạo đức, thuần phong mỹ tục, làm ảnh hưởng đến tính nghiêm túc, công bằng, khách quan và an toàn thông tin của Cuộc thi.

2. Trường hợp có khiếu nại liên quan đến Cuộc thi, người khiếu nại gửi văn bản đến Ban Tổ chức Cuộc thi để xem xét, giải quyết khiếu nại. Quyết định giải quyết khiếu nại của Ban Tổ chức Cuộc thi là quyết định cuối cùng.

VII. THÔNG TIN LIÊN HỆ BAN TỔ CHỨC

1. Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi

Sở Tư pháp, số điện thoại: 0916.209.589 hoặc 0985.591.872. Địa chỉ thư điện tử: phobienphapluatstppt@gmail.com

2. Hỗ trợ về kỹ thuật, hướng dẫn đăng ký, cách thức tham gia Cuộc thi

Điện thoại: 0934.227.575 (trong giờ hành chính).

Trên đây là Thể lệ Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm”. Trong thời gian diễn ra Cuộc thi, Ban Tổ chức có thể điều chỉnh Thể lệ cho phù hợp với điều kiện thực tế. Mọi thay đổi sẽ được Ban Tổ chức cập nhật trên phần mềm Cuộc thi./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Hội đồng PH PBGDPL tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh (Ô. Tấn);
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Các doanh nghiệp, Hội nghề nghiệp;
- Thành viên BTC, Tổ thư ký (t/h);
- Lưu: VT, NC1.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phan Trọng Tấn

BỘ CÂU HỎI

CUỘC THI TRỰC TUYẾN “TÌM HIỂU PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM”

Câu 1: Bệnh truyền nhiễm là bệnh gì?

A. Là bệnh lây truyền trực tiếp từ người hoặc từ động vật sang người do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.

B. Là bệnh lây truyền gián tiếp từ người hoặc từ động vật sang người do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.

C. Là bệnh lây truyền trực tiếp hoặc gián tiếp từ người hoặc từ động vật sang người do vi rút, vi khuẩn, ký sinh trùng và nấm có khả năng gây bệnh truyền nhiễm.

Câu 2: Yêu cầu của thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm?

A. Chính xác, minh bạch.

B. Công khai, kịp thời.

C. Chính xác, rõ ràng, dễ hiểu, thiết thực, kịp thời; phù hợp với đối tượng, truyền thống văn hoá, dân tộc, đạo đức xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng và phong tục tập quán.

Câu 3: Cơ sở giáo dục có trách nhiệm giáo dục cho người học về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm?

A. Vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong sinh hoạt, lao động và vệ sinh môi trường.

B. Vệ sinh trong khám, chữa bệnh.

C. Kiểm tra, giám sát vệ sinh môi trường.

Câu 4: Trường hợp nào dưới đây được miễn phí sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc?

A. Người sinh sống tại vùng không có dịch.

B. Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đến công tác tại vùng không có dịch.

C. Người có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm tại vùng có dịch; người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đến vùng có dịch; trẻ em, phụ nữ có thai phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc đối với các bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng.

Câu 5: Thầy thuốc và nhân viên y tế có trách nhiệm gì trong phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh?

A. Thực hiện các biện pháp phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm; tư vấn về các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm cho người bệnh và người nhà người bệnh; giữ bí mật thông tin liên quan đến người bệnh.

B. Thông báo thông tin liên quan đến người mắc bệnh truyền nhiễm cho cơ quan y tế dự phòng cùng cấp.

C. Thực hiện các biện pháp diệt khuẩn, khử trùng môi trường.

Câu 6: Người bệnh có trách nhiệm gì trong phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh?

A. Khai báo trung thực diễn biến bệnh; nộp viện phí theo quy định.

B. Tuân thủ chỉ định, hướng dẫn của thầy thuốc; thanh toán chi phí khám, chữa bệnh theo quy định.

C. Khai báo trung thực diễn biến bệnh; tuân thủ chỉ định, hướng dẫn của thầy thuốc, nhân viên y tế và nội quy, quy chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; đối với người mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A ngay sau khi xuất viện phải đăng ký theo dõi sức khỏe với y tế xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

Câu 7: Đã có loại thuốc đặc hiệu nào để phòng, điều trị bệnh COVID – 19 chưa?

A. Đã có.

B. Chưa có.

C. Đang trong quá trình nghiên cứu và thử nghiệm.

Câu 8: Sau khi tiêm chủng vắc xin COVID – 19 người được tiêm phải ở lại cơ sở y tế để theo dõi ít nhất bao nhiêu thời gian?

A. 30 phút.

B. 45 phút.

C. 60 phút.

Câu 9: Sau khi tiêm chủng vắc xin COVID – 19 người được tiêm phải chủ động theo dõi sức khỏe bản thân trong vòng bao nhiêu ngày?

A. 7 ngày.

B. 10 ngày.

C. 28 ngày.

Câu 10: Người lao động có tham gia đóng bảo hiểm thất nghiệp đến thời điểm 30/9/2021 do ảnh hưởng của dịch COVID – 19 mà thời gian đóng bảo hiểm dưới 12 tháng thì được hưởng hỗ trợ bao nhiêu tiền?

A. 1.800.000 đồng

B. 2.5000.000 đồng.

C. 3.300.000 đồng.

Câu 11: Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007, những hành vi nào bị nghiêm cấm?

A. Có ý làm lây lan tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.

B. Người mắc bệnh truyền nhiễm, người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm và người mang mầm bệnh truyền nhiễm làm các công việc dễ lây truyền tác nhân gây bệnh truyền nhiễm theo quy định của pháp luật.

C. Tất cả các hành vi trên.

Câu 12: Hành vi không đeo khẩu trang nơi công cộng sẽ bị phạt tiền ở mức nào?

A. Từ 500.000 đồng đến 1 triệu đồng.

B. Từ 1 triệu đồng đến 3 triệu đồng.

C. Từ 3 triệu đồng đến 5 triệu đồng.

Câu 13: Khi có dịch, người mắc bệnh dịch hoặc người phát hiện trường hợp mắc bệnh dịch hoặc nghi ngờ mắc bệnh dịch phải khai báo cho cơ quan nào, trong thời gian bao lâu?

A. Khai báo cho cơ quan y tế gần nhất trong thời gian 24 giờ, kể từ khi phát hiện bệnh dịch.

B. Khai báo cho cơ quan y tế gần nhất trong thời gian 48 giờ, kể từ khi phát hiện bệnh dịch.

C. Khai báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã gần nhất trong thời gian 24 giờ, kể từ khi phát hiện bệnh dịch.

Câu 14: Người có hành vi từ chối hoặc trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể sẽ bị xử phạt bao nhiêu tiền?

A. Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

B. Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

C. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Câu 15: Người có hành vi không thực hiện biện pháp bảo đảm vệ sinh nơi ở để phòng ngừa bệnh truyền nhiễm thì có thể bị xử phạt vi phạm hành chính ở mức nào dưới đây?

A. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

B. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 400.000 đồng đến 700.000 đồng.

C. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng.

Câu 16: Thông điệp phòng, chống dịch COVID-19 từ 5K xuống còn 2K nhằm thích ứng linh hoạt với tình hình dịch bệnh hiện nay?

- A. Khẩu trang, khử khuẩn.
- B. Khẩu trang, khoảng cách.
- C. Khẩu trang, khai báo y tế.

Câu 17: Tại cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn, uống phục vụ tại chỗ, đối tượng nào không bắt buộc phải sử dụng khẩu trang phòng chống dịch COVID-19?

- A. Người quản lý khi tiếp xúc trực tiếp với khách hàng.
- B. Nhân viên khi tiếp xúc trực tiếp với khách hàng.
- C. Khách hàng khi đến ăn, uống tại quán tiếp xúc với nhau.

Câu 18: Tại nơi tiếp nhận hồ sơ, nơi giao dịch, đối tượng nào bắt buộc phải sử dụng khẩu trang phòng chống dịch COVID-19?

- A. Khách hàng đến nộp hồ sơ, giao dịch có tiếp xúc trực tiếp với nhân viên tiếp nhận, giao dịch.
- B. Trẻ em dưới 5 tuổi
- C. Nhân viên tiếp nhận hồ sơ, giao dịch khi tiếp xúc trực tiếp với khách hàng.

Câu 19: Địa điểm thực hiện áp dụng bắt buộc sử dụng khẩu trang phòng chống dịch COVID-19?

- A. Tại các cơ sở y tế, nơi cách ly y tế, nơi lưu trú mà có người đang cách ly y tế hoặc đang theo dõi, giám sát y tế; trên các phương tiện giao thông công cộng.
- B. Tại các cơ sở giáo dục, dạy nghề.
- C. Tại công ty, các cơ sở sản xuất kinh doanh.

Câu 20: Theo Anh (Chị) dự đoán có bao nhiêu người tham gia Cuộc thi này?

